

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: **42/2021/HS-ST**
Ngày 01- 2 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Viết Oanh và ông Bùi Ngọc Thảo

-Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Sim – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Y Lương Byă – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 2 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Nhật H** ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 23 tháng 01 năm 1994; Tại: tỉnh Đắk Lắk,

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ dân phố 01, phường T , thành phố B , tỉnh Đ

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Lê Văn H , con bà: Lê Thị T ; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/10/2020 đến ngày 07/11/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay- Có mặt

Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn T

Địa chỉ: Tổ dân phố 6B, phường T, thành phố B, tỉnh Đ- vắng mặt

- Chị Võ Tú N

Địa chỉ: 124 N, thành phố B, tỉnh Đ - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 27/10/2020 bị cáo Lê Nhật H gọi điện thoại cho một người (không rõ nhân thân lại lịch) hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá về với mục đích sử dụng thì

người đàn ông đồng ý bán và hẹn đến khu vực trước nhà trọ của bị cáo H là số nhà 123 Đ, phường T, thành phố B để giao ma túy. Khoảng 30 phút có một người đàn ông đưa cho bị cáo H 01 gói nylon và H đưa cho người đàn ông này số tiền 1000.000đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo H mang vào nhà trọ cất giấu tại kệ tủ trong phòng ngủ của H để sử dụng. Đến khoảng 15 giờ ngày 29/10/2020, Công an phường T tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên kệ tủ ở trong phòng ngủ của H 01 gói nylon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và được niêm phong theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 988/GĐMT-PC09 ngày 05/11/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,0253 gam, loại Methamphetamine.

Đồ vật, tài liệu bị tạm giữ: Ngoài việc thu giữ ma túy, còn thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đỏ, số IMEI: 355316086xxxxxx, có gắn sim số 0971.xxxxxx; 01 xe mô tô nhãn hiệu Future Honda, màu trắng, mang biển số 47B2-xxxxx; loại xe hai bánh từ 50-175cm³; số loại: FUTURE; dung tích xi lanh: 124.9; số khung: RLHJC7651LYxxxxx; số máy: JC90E0xxxxxx.

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Lê Nhật H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Nhật H khai nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai tại Cơ quan điều tra và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố là đúng, bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Nhật H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng:

Đối với 0,9703 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong gói số 988/GĐMT-PC09 ngày 05/11/2020 là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, màu đỏ, số IMEI: 355316086xxxxxx, có gắn sim số 0971.xxxxxx của bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Future Honda, màu trắng, mang biển số 47B2-xxxxx; loại xe hai bánh từ 50-175cm³; số loại: FUTURE; dung tích xi lanh: 124.9; số khung: RLHJC7651LYxxxxxx; số máy: JC90E0xxxxxx Quá trình điều tra xác định: đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho bị cáo nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

Bị cáo có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với bị cáo.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo khai nhận được người tên T (chưa rõ nhân thân lai lịch) nhà ở huyện B, tỉnh Đ cho bị cáo số điện thoại, sau đó bị cáo liên hệ với người nam giới theo số điện thoại mà Tuấn đã cho để mua ma túy, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã có Công văn gửi Công ty Viettel chi nhánh Đắk Lắk để xác minh chủ sở hữu, đồng thời có Công văn trao đổi thông tin tội phạm với Cơ quan CSĐT Công an huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của 02 người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tách hành vi bán ma túy ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

Đối với căn nhà tại địa chỉ số 123 Đ, phường T, thành phố B nơi bị cáo Lê Nhật H cất giấu ma túy. Quá trình điều tra xác định: đây là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Ngọc A. Bà A đã giao nhà lại cho bà Thủy Thị Thu N quản lý. Ngày 28/7/2020, bà N cho bị cáo thuê lại căn nhà trên để ở, việc bị cáo cất giấu ma túy trong nhà thì bà N và bà A không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý hình sự đối với bà N, bà Ngọc A là phù hợp.

Bị cáo không bào chữa và tham gia tranh luận gì thêm. Chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, lời khai của bị cáo và quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm Sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ ngày 29/10/2020 tại địa chỉ số 123 Đ, phường T, thành phố B bị cáo Lê Nhật H có hành vi tàng trữ 1,0253 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....
c) *Heroin, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*”

[3]. Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức được rằng ma túy là chất gây nghiện làm hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội, tội phạm khác và gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, mọi hành tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm trị. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ 1,0253 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới đảm bảo phát huy tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét mức hình phạt và các biện pháp tư pháp mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

[5]. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Đối với 0,9703 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong gói số 988/GĐMT-PC09 ngày 05/11/2020 là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, màu đỏ, số IMEI: 355316086xxxxxx, có gắn sim số 0971.xxxxxx của bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Future Honda, màu trắng, mang biển số 47B2-xxxxx; loại xe hai bánh từ 50-175cm³; số loại: FUTURE; dung tích xi lanh: 124.9; số khung: RLHJC7651LYxxxxxx; số máy: JC90E0xxxxxx. Quá trình điều tra xác định: đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho bị cáo nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

[6]. Hành vi khác:

Bị cáo có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo khai nhận được người tên Tx(chưa rõ nhân thân lai lịch) nhà ở huyện B, tỉnh Đ cho bị cáo số điện thoại, sau đó bị cáo liên hệ với

người nam giới theo số điện thoại mà T đã cho để mua ma túy, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã có Công văn gửi Công ty Viettel chi nhánh Đắk Lắk để xác minh chủ sở hữu, đồng thời có Công văn trao đổi thông tin tội phạm với Cơ quan CSĐT Công an huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk, nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả, do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của 02 người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tách hành vi bán ma túy ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định là phù hợp.

Đối với căn nhà tại địa chỉ số 123 Đ, phường T, thành phố B nơi bị cáo Lê Nhật H cất giấu ma túy. Quá trình điều tra xác định: đây là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Ngọc A, bà A đã giao nhà lại cho bà Thủy Thị Thu N. Ngày 28/7/2020, bà Nguyệt cho bị cáo thuê lại căn nhà trên để ở, việc bị cáo cất giấu ma túy trong nhà thì bà N và bà A không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý hình sự đối với bà N, bà Ngọc A là phù hợp.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Nhật H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Nhật H 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, từ ngày 29/10/2020 ngày 07/11/2020.

2. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,9703 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong gói số 988/GĐMT-PC09 ngày 05/11/2020 là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, màu đỏ, số IMEI: 355316086xxxxxx, có gắn sim số 0971.xxxxxx của bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2021 giữa Công an Tp. Buôn Ma Thuột với Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Buôn Ma Thuột. Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Buôn Ma Thuột)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Nhật H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TANDTC
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. BMT;
- Chánh án TAND Tp. BMT;
- Thi hành án phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Vp.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Mai

